

*Biểu mẫu số 01*

**VĂN PHÒNG HĐND-UBND**

**HUYỆN MƯỜNG ẢNG**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC  
TRONG TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT, TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ TTHC**

Kỳ đánh giá: Năm 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số:            /BC-UBND ngày            /12/2022 của UBND huyện Mường Ảng)

STT	Họ tên công chức, viên chức	Vị trí công tác	Điểm đánh giá	Xếp loại (đánh dấu X vào ô tương ứng)		
				Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
1	PHẠM THỊ NHÀI	CV Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	10	x		
2	MAI VĂN HÀ	CV Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	10	x		

**Biểu mẫu số 02**

**CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

Kỳ đánh giá: Năm 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND huyện Mường Ảng)

Đơn vị: **UBND HUYỆN MƯỜNG ẢNG**

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 3.757 hồ sơ

Tổng hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 3.801 hồ sơ

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>1</b>	<b>Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính</b>	<b>2</b>	<b>3.757</b>	<b>1,98</b>	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	3.720		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	3		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	34		
<b>2</b>	<b>Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>2</b>	<b>3.757</b>	<b>1,98</b>	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	3.720		
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	3		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	34		

<b>3</b>	<b>Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)</b>	<b>2</b>	<b>3.757</b>	<b>2</b>	
	Không phải liên hệ lần nào	2	<b>3.757</b>		
	Chỉ liên hệ một lần	1	0		
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0	0		
<b>4</b>	<b>Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)</b>	<b>2</b>	<b>3.757</b>	<b>2</b>	
	Tổ chức, cá nhân không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	<b>3.757</b>		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ TTHC	1	0		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0	0		
<b>5</b>	<b>Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục hành chính</b>	<b>2</b>	<b>3.757</b>	<b>2</b>	
	Giải quyết hồ sơ TTHC sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những người, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	<b>3.757</b>		
	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những người, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1	0		

	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)	0	0	
<b>Từ tiêu chí số 6 đến tiêu chí số 9 không tính số lượng hồ sơ (đánh dấu X vào ô tương ứng và chấm điểm vào dòng tiêu chí)</b>				
<b>STT</b>	<b>Tiêu chí/Tiêu chí thành phần</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Điểm tự đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>6</b>	<b>Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	UBND huyện Mường Ảng đã thực hiện 100% TTHC quy định giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả
	100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2	2	
	Từ 90 % đến dưới 100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1	0	
	Dưới 90% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0	0	
<b>7</b>	<b>Công khai các thủ tục hành chính</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	- Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC trên bảng thông báo tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện theo quy định tại Văn bản số 574/VPUB-KSTT ngày 15/10/2021 của Văn phòng tỉnh ( <i>chi tiết theo hướng dẫn tại Phụ lục I, Phụ lục II</i> ) - <i>trang thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ:</i> <a href="http://muongang.dienbien.gov.vn">http://muongang.dienbien.gov.vn</a>
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử	2	2	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử	1	0	
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời	0	0	
<b>8</b>	<b>Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	UBND huyện Mường Ảng không nhận được các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về TTHC và giải quyết

	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	2	2	TTHC
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	1	0	
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài	0	0	
<b>9</b>	<b>Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<p>- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện: 321 TTHC.</p> <p>+ Số TTHC được triển khai dịch vụ công mức độ 3,4: Mức độ 3: 14 TTHC, mức độ 4: 58 TTHC.</p> <p>+ Số hồ sơ đã tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các TTHC được triển khai mức độ 3,4 tiếp nhận bằng tất cả hình thức: 3.368 hồ sơ.</p> <p>- Tiếp nhận trong kỳ: 3.339 hồ sơ</p> <p>- Từ kỳ trước chuyển qua: 29 hồ sơ</p> <p>Trong đó:</p> <p>- Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là: 2.907 hồ sơ</p>
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30% và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2	2	
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30% và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	1	0	
	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15% hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	0	0	
<b>TỔNG ĐIỂM</b>		<b>18</b>	<b>17,96</b>	

**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN MƯỜNG ẢNG**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2022 của UBND huyện Mường Ảng)*

STT	UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN	ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ									Tổng điểm	ĐTBC CVC Bộ phận 1 cửa	Phân loại	Ghi chú
		Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tiêu chí 6	Tiêu chí 7	Tiêu chí 8	Tiêu chí 9				
1	UBND xã Xuân Lao	1,94	1,94	2	2	2	2	2	2	0	15,88	8	XS	
2	UBND xã Nậm Lịch	1,97	1,97	2	2	2	2	2	2	0	15,94	9	XS	
3	UBND xã Mường Đẳng	1,98	1,98	2	2	2	2	2	2	0	15,96	9	XS	
4	UBND xã Ảng Tở	1,98	1,98	2	2	2	2	2	2	0	15,96	9	XS	
5	UBND thị trấn Mường Ảng	1,95	1,95	2	2	2	2	2	2	0	15,9	9,5	XS	
6	UBND xã Ngồi Cáy	1,86	1,86	2	2	2	2	2	2	0	15,72	9	XS	
7	UBND xã Búng Lao	1,99	1,99	2	2	2	2	2	2	2	17,98	10	XS	
8	UBND xã Mường Lạn	1,97	1,97	2	2	2	2	2	2	0	15,84	9	XS	
9	UBND xã Ảng Nưa	1,99	1,99	2	2	2	2	2	2	2	17,98	10	XS	
10	UBND xã Ảng Cang	1,92	1,92	2	2	2	2	2	2	0	15,84	9	XS	